|  |  |
| --- | --- |
|  UBND HUYỆN CHÂU THÀNH**TRƯỜNG TH HIỆP THẠNH**SỐ: 99a / KH-THHT. | CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Hiệp Thạnh, ngày 29 tháng 8 năm 2023* |
|  |  |

**[KẾ HOẠCH GIÁO DỤC](https://vndoc.com/danh-cho-giao-vien) NHÀ TRƯỜNG**

**NĂM HỌC2023 – 2024**

**Đơn vị: Trường Tiểu học Hiệp Thạnh**

 **------------------**

**I*.* CĂN CỨ ĐỂ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH.**

*Căn cứ Nghị quyết số 88/2014/QH13, ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;*

*Căn cứ Chỉ thị số 16/CT-TTg, ngày 18 tháng 6 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông theo Nghị quyết số 88/2014/QH13, ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;*

*Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26/12/2018 ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;*

*Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/09/2020 của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Trường tiểu học;*

*Căn cứ Công văn 2345/BGDĐT- GDTH ngày 07/ 06/2021 của Bộ Giáo dục & Đào tạo về việc Hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học;*

*Căn cứ Quyết định số 7179/QĐ-UBND ngày 08/08/2023 của UBND tỉnh Long An về việc Ban hành kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Long An;*

*Căn cứ Công văn số 406/SGDĐT-GDMN-GDTH ngày 29/6/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học;*

*Căn cứ Công văn số 2800/SGDĐT-GDMN-GDTH ngày 10/08/2023 của sở GD&ĐT Long An về việc hướng dẫn thực hiện kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 cấp tiểu học;*

*Căn cứ công văn số 683/PGDĐT-TH ngày 26 tháng 10 năm 2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc kế hoạch giáo dục Tiểu học giai đoạn 2020 – 2025 thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018;*

*Căn cứ công văn số 693/PGDĐT-TH ngày 14 tháng 8 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện thời gian kế hoạch năm học 2023-2024 cấp tiểu học;*

*Căn cứ vào kế hoạch số 110/KH-THHT ngày 31 tháng 8 năm 2020, kế hoạch thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 giai đoạn 2020 – 202;,*

*Căn cứ vào kết quả đạt được từ năm học 2022 -2023 và tình hình thực tế của nhà trường trong năm học 2023 – 2024,*

Trường Tiểu học Hiệp Thạnh xây dựng Kế hoạch Giáo dục của nhà trường năm học 2023- 2024 như sau:

**II. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC 2023 – 2024.**

**1.Đặc điểm tình hình kinh tế, xã hội, văn hóa địa phương**

- Xã Hiệp Thạnh là xã thuộc vùng thượng của huyện Châu Thành, diện tích tự nhiên 1299,9ha , Xã được chia thành 07 ấp. Tổng số dân trên địa bàn 7866 nhân khẩu trên 2125 hộ, dân sống không tập trung mật độ bình quân dân số 605,12 người /01Km2, hộ sử dụng điện thắp sáng 100%, hộ sử dụng nước sạch đạt 95% , phương tiện đi lại bằng đường bộ học sinh đi lại đến Trường Tiểu học Hiệp Thạnh được thuận tiện, ranh giới tiếp giáp nhiều địa phận: xã Vĩnh Công, xã Tân Bình Thạnh – Tiền Giang, Thị trấn Tầm Vu, xã Phú Ngãi Trị.

- Tình hình phát triển kinh tế xã Hiệp Thạnh những năm gần đây chủ yếu là sản xuất thanh long và chăn nuôi gia súc, gia cầm. Hệ thống giáo dục trong toàn xã có 02 cấp học: Cấp mầm non và cấp tiểu học, trường THCS và trường THPT khoản 3 đến 4 km, tạo thuận lợi cho tất cả học sinh toàn xã học tiếp lên cấp cao hơn. Trong năm 2022 đơn vị xã Hiệp Thạnh đã thực hiện công tác phổ cập MN 5 tuổi đạt; PCGD.TH đạt cấp độ 3; PCGD.THCS mức độ 3; phổ cập XMC đạt mức độ 2; tình hình an ninh, trật tự luôn được ổn định.

- Được sự chỉ đạo và hỗ trợ của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Châu Thành đến công tác giáo dục của nhà trường trong các năm học qua. Sự quan tâm và chỉ đạo sâu sát của cấp uỷ Đảng, chính quyền, các ban ngành đoàn thể xã Hiệp Thạnh rất quan tâm đến sự nghiệp giáo dục ở địa phương.

- Ban đại diện CMHS, các ban ngành đoàn thể địa phương, hội khuyến học các nhà hảo tâm, cộng đồng xã hội khá thường xuyên quan tâm công tác giáo dục.

- Sự quan tâm của phụ huynh học sinh đến con em mình ngày càng cao. Bên cạnh đó được sự giúp đỡ của các tổ chức, nhà hảo tâm về tập vở, cấp học bổng cho các em học sinh có hoàn cảnh khó khăn góp phần rất lớn trong việc tiếp sức học sinh đến trường.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị, đảm bảo để phục vụ cho công tác dạy và học.

**2. Đặc điểm tình hình nhà trường.**

**2.1. Đặc điểm học sinh nhà trường.**

- Tổng số học sinh toàn trường là 301/147nữ (10 lớp), bình quân 30,1 hs/lớp.

- Tổng số đội viên: 117/55 nữ.

- Tổng số nhi đồng: 184/92 nữ.

1. - Tình hình huy động học sinh vào lớp 1: đơn vị tuyển sinh lớp Một đạt 89/89 trẻ, tỉ lệ 100%. Cụ thể như sau: Tổng số trẻ trong địa bàn: 89. Trong đó :học tại trường 34 trẻ, học tại trường Tiểu học Thị Trấn Tầm Vu 20 trẻ, học tại trường Tiểu học Vĩnh Công 19 trẻ, học trường TH Ngyễn Văn Thăng 05 trẻ, , học trường Tiểu học Võ Thị Sáu 01 trẻ, chuyển đi 10 trẻ.

- Số học sinh lưu ban: Lớp 1: 02 em, lớp 2: 01.

- Số học sinh học môn Tiếng Anh 2 tiết/ tuần ở khối 1,2: 123/59 nữ.

- Số học sinh học môn Tin học khối 3,4,5: 178/88 nữ.

- Tổng số lớp học 9 buổi/tuần: .10/10 lớp .

-Tổng số học sinh khuyết tật học hòa nhập: không có học sinh khuyết tật.

**2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên nhà trường**

Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên (CBGVNV): 22 người. Tổng số nữ 110/22 người đạt tỉ lệ 50%. Trong đó:

- Ban giám hiệu: 02/ nữ 01người.

- Giáo viên: 18/nữ 10 người. Tỉ lệ GV/lớp: 1,7.

+ Giáo viên dạy lớp: 15/nữ 10 người (GVCN: 10, chuyên Thể dục: 01/0, chuyên Mĩ thuật: 01/0, chuyên Âm nhạc: 01/0, chuyên Tiếng Anh: 01/0, chuyên Tin học: 01/nữ 01).

+ Giáo viên kiêm nhiệm Thư viện – Thiết bị: 01/ nữ 01

+ Giáo viên chuyên trách PCGD-XMC: 01/0

- Giáo viên Tổng phụ trách đội: 01/0

 - Nhân viên: 02 (kế toán kiêm văn thư: 01/0, Y tế: 00, theo hợp đồng NĐ 68:01/0).

- Tổ chuyên môn: 04 tổ ( Tổ khối 1-2; Tổ khối 3-4; Tổ khối 5; Tổ Bộ môn)

- Tổ văn phòng: 01tổ

- Về chất lượng : Trình độ chuyên môn của cán bộ giáo viên, nhân viên hiện nay:

+ Cán bộ quản lý: 02/02 đại học).

+Giáo viên: 17 người. Trong đó: 15 đại học, 02 cao đẳng ( đang học đại học 01 GV tiếng Anh; kế hoạch đào tạo lên đại học 01GV.GDTC).

+ GV Tổng phụ trách Đội: 01 người ( đại học )

+Nhân viên: 01 đại học, 12/12: 01 ( bảo vệ )

+Tin học CB.GVNV: 18/22 Chứng chỉ A; chứng chỉ B là 01/22 người, đại học 01/22 người.

+Ngoại ngữ CB.GVNV: 18/22 (17/22 trình độ B, 01 trình độ B1 Tiếng Anh).

- Tổng số công đoàn viên: 22/22người/11 nữ.

- Tổng số đảng viên: 14/22/ nữ 6, đạt tỷ lệ 63,64%; Có 03 đồng chí có bằng Trung cấp chính trị, đang học 01 đồng chí.

**2.3. Về cơ sở vật chất.**

Trường Tiểu học Hiệp Thạnh có 01 điểm trường, tổng diện tích khuôn viên đất là 5567,01 m2, trường đã có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Đơn vị được công nhận đạt CSVC mức độ 2 theo Thông tư 13/2020/BGDĐT.

Toàn trường có các phòng được chia ra như sau:

- Tổng số phòng học có 10 phòng học trong đó: kiên cố 10 phòng; cấp 4 là 00 phòng. Tổ chức cho học sinh học 9 buổi/ngày, bán trú 100%. Tất cả các phòng học đã còn mới khang trang, được trang bị mỗi phòng học 01 ti vi, 01 bộ vi tính kết nối mạng intenet 100% nên đảm bảo cho việc dạy và học của nhà trường.

- Phòng thư viện; phòng thiết bị giáo dục; phòng truyền thống và hoạt động đội; phòng máy tính; phòng ngoại ngữ; phòng Mĩ thuật; phòng nghỉ giáo viên, phòng họp; Văn phòng- Phòng giáo viên; phòng y tế học đường – GD tâm lý học đường; phòng thường trực bảo vệ, phòng đa chức năng; phòng khoa học và công nghệ; Nhà đa năng; 01 nhà ăn và bếp ăn phục vụ tổ chức cho học sinh ăn trưa tại trường; phòng hiệu trưởng; phòng phó hiệu trưởng.

 - Khu vực nhà vệ sinh cho giáo viên nam nữ riêng biệt: 02 nhà.

- Khu vực nhà vệ sinh cho học sinh nam nữ riêng biệt: 02 nhà.

-Có nguồn nước máy riêng.

-Có khu vực để xe giáo viên và học sinh.

-Máy tính để bàn có 6 máy phục vụ công tác quản lý, các bộ phận phục vụ công tác dạy học được kết nối Internet và có 06 máy in.

-Máy tính xách tay có 04 máy phục vụ công tác quản lý, công tác chuyên môn dạy và học, công tác thư viện thiết bị, công tác hoạt động Công đoàn.

-Máy chiếu Projector có 2 cái và 3 bảng tương tác; Ti vi thông minh dạy ngoại ngữ.

-Thiết bị nghe nhìn: Ti vi 02 cái, 03 bộ loa di động.

-Bàn ghế học sinh hiện có 231 bộ ( loại 2 chỗ ngồi: 196 bộ; loại 1 chỗ ngồi 35 bộ. Dủ chỗ ngồi cho mỗi học sinh.

- Có 01 bộ đồ chơi ngoài trời gồm lồng cầu 04 cái, cầu trượt 01 cái, đầu rồng 4 cái, bóng rỗ, khung thành bóng đá, khung bóng chuyền., bosxing,....

### III. MỤCTIÊU GIÁO DỤC NĂM HỌC 2023 - 2024

**1.Mục tiêu chung**

- Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 là cụ thể hoá mục tiêu giáo dục phổ thông, giúp học sinh làm chủ kiến thức phổ thông, biết vận dụng hiệu quả kiến thức, kĩ năng đã học vào đời sống và tự học suốt đời, có định hướng lựa chọn nghề nghiệp phù hợp, biết xây dựng và phát triển hài hoà các mối quan hệ xã hội, có cá tính, nhân cách và đời sống tâm hồn phong phú, nhờ đó có được cuộc sống có ý nghĩa và đóng góp tích cực vào sự phát triển của đất nước và nhân loại.

- Giúp học sinh hình thành và phát triển những yếu tố căn bản đặt nền móng cho sự phát triển hài hoà về thể chất và tinh thần, phẩm chất và năng lực; định hướng chính vào giáo dục về giá trị bản thân, gia đình, cộng đồng và những thói quen, nền nếp cần thiết trong học tập và sinh hoạt.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh ‘Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, gắn với Nghị quyết hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện *"tự diễn biến", "tự chuyển hóa*" trong nội bộ trong các cơ sở giáo dục tiểu học.

- Tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch chương trình hành động của ngành thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI và Chương trình 37-CTr/TU ngày 9/6/2014 của tỉnh Ủy Long An về đổi mới căn bản, toàn diện Giáo dục và Đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

- Thực hiện rà soát, quy hoạch, phát triển mạng lưới trường lớp; tăng cường cơ sở vật chất đáp ứng điều kiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 (CTGDPT 2018). Bảo đảm cơ sở vật chất trường học thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học; bổ sung xây dựng mới, sửa chữa, các phòng chức năng, bếp ăn, nhà vệ sinh, công trình nước sạch và mua sắm bổ sung các thiết bị dạy học tối thiểu.

- Thực hiện dạy học theo định hướng Chương trình giáo dục phổ thông mới; đổi mới phương pháp dạy, phương pháp học và đánh giá học sinh tiểu học; Vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến trong nước và quốc tế nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục. Bước đầu thực hhie6n5 chương trình sTem trong giảng dạy; Duy trì, củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học; đẩy mạnh phát triển trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia mức độ 01.

- Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07/5/2018 về việc tăng cường công tác quản lí và nâng cao đạo đức nhà giáo. Tiếp tục rà soát, sắp xếp đội ngũ giáo viên đủ về số lượng theo định mức để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, đủ về thành phần để thực hiện dạy học các môn học theo quy định của chương trình đảm bảo phù hợp với việc rà soát, sắp xếp, điều chỉnh lại một cách hợp lí hệ thống, quy mô trường lớp đối với cấp tiểu học.

- Thực hiện bồi dưỡng cán bộ quản lí giáo dục, giáo viên để sẵn sàng cho việc thực hiện CTGDPT 2018;

- Thực hiện tốt quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục trên khung chương trình giáo dục của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

**2. Mục tiêu cụ thể**

- Mức độ phẩm chất, năng lực học sinh sẽ đạt được sau khi kết thúc chương trình năm học. Số lượng, chất lượng các hoạt động giáo dục nhà trường cam kết thực hiện trong năm học như sau:

+Học sinh lên lớp thẳng: 99 % trở lên.

+Hoàn thành chương trình tiểu học: đạt 100%.

+Hiệu quả đào tạo: 98% trở lên

+100% GV thực hiện đúng quy chế chuyên môn và soạn giảng theo tinh thần đổi mới phương pháp. Đánh giá xếp loại học sinh đúng theo thông tư sửa đổi bổ sung số 22/2016/TT-BGD&ĐT, thông tư 27/2020/TT-BGD&ĐT.

+60% giáo viên đạt danh hiệu GV dạy giỏi cấp trường; 20% giáo viên dạy giỏi cấp huyện trở lên ( nếu huyện có tổ chức )

+Giáo viên Chủ nhiệm giỏi cấp trường 70%. ( nếu huyện có tổ chức )

+ Đạt CS.TĐCS: 15%.

+Trường đạt Tập thể lao động xuất sắc.

+ Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc, có chất lượng Công văn 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 hướng dẫn thực hiện CT GDPT hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh, chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo. Đảm bảo cuối năm học HS đạt 100% yêu cầu về năng lực và phẩm chất theo quy định.

+ Tăng cường nền nếp, kỷ cương và chất lượng, hiệu quả giáo dục trong nhà trường.

+ Thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức và kĩ thuật dạy học tích cực, phương pháp giáo dục kỷ luật tích cực;

+ Đổi mới chương trình giáo dục, công tác kiểm tra và đánh giá kết quả giáo dục.

- Tăng cường bồi dưỡng thường xuyên, đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn để nâng cao chất lượng đội ngũ.

**IV. TỔ CHỨC CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC**

***1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục:***

Năm học 2023-2024 nhà trường thực hiện phân phối thời lượng các môn học như sau: *(đính kèm phục lục 1.1)*

***2. Các hoạt động giáo dục tập thể và nhu cầu người học:***

2.1.Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học.

Năm học 2023-2024 nhà trường thực hiện các hoạt động giáo dục tập thể như sau:*(đính kèm phục lục 1.2)*

2.2. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày và thời gian học sinh nghỉ trưa tại trường.

Năm học 2023-2024 nhà trường thực hiện tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày và thời gian học sinh nghỉ trưa tại trường như sau: *(đính kèm phục lục 1.3)*

***3. Tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục đối với các điểm trường:***

Năm học 2023-2024 nhà trường tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục cho học sinh giảng dạy 9buổi/ngày. Nhà trường thực hiện giảng dạy tất cả các môn học theo quy định cho học sinh từ khối 1 đến khối 5.

**4. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2023-2024:**

Thực hiện Quyết định số:7179/QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2023 của UBND tỉnh Long An về ban hành kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Long An; Công văn số 2800/SGDĐT-GDMN-GDTH ngày 10/08/2023 của sở GD&ĐT Long An về việc hướng dẫn thực hiện kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 cấp tiểu học; công văn số 693/PGDĐT-TH ngày 14 tháng 8 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện thời gian kế hoạch năm học 2023-2024 cấp tiểu học như sau:

+Ngày tựu trường: đối với khối Một: ngày 21 tháng 08 năm 2023; đối với các khối còn lại: ngày 28/8/2023.

+Ngày khai giảng: ngày 05 tháng 09 năm 2023.

+Học kỳ I: Từ ngày 05 tháng 09 năm 2023 đến trước ngày 05 tháng 01 năm 2024 (gồm 18 tuần thực học, còn lại hoạt động khác).

+Học kỳ II: Từ ngày 08 tháng 01 năm 2024 đến trước ngày 18 tháng 05 năm 2024 (gồm 17 tuần thực học, còn lại hoạt động khác).

+Ngày kết thúc năm học: Trước ngày 31 tháng 05 năm 2024.

Căn cứ vào các quy định của Lãnh đạo và chuyên môn Tiểu học phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Châu Thành tổ chức lịch sinh hoạt chuyên môn từng tháng trong năm học 2022-2023.

Căn cứ vào điều kiện thực tế thời gian trong năm học các ngày nghỉ lễ theo quy định trùng vào các ngày dạy học nhà trường có kế hoạch dạy bù.

Tại trường Tiểu học Hiệp Thạnh thời gian thực hiện chương trình năm học 2023-2024 cụ thể như sau:

4.1. Đối với khối lớp 1.

a) Thời gian thực hiện các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học 2023-2024 và số tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học *(đính kèm phụ lục 1.4).*

 b) Kế hoạch dạy học các môn, hoạt động giáo dục khối lớp 1 *(đính kèm kế hoạch tổ chuyên môn, kế hoạch dạy học các môn học của giáo viên)*

4.2. Đối với khối lớp 2.

a) Thời gian thực hiện các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học 2023-2024 và số tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học *(đính kèm phụ lục 1.4).*

 b) Kế hoạch dạy học các môn, hoạt giáo dục khối lớp 2 *(đính kèm kế hoạch tổ chuyên môn, kế hoạch dạy học các môn học của giáo viên)*

4.3. Đối với khối lớp 3.

a) Thời gian thực hiện các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học 2023-2024 và số tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học *(đính kèm phụ lục 1.4).*

 b) Kế hoạch dạy học các môn, hoạt động giáo dục khối lớp 3 *(đính kèm kế hoạch tổ chuyên môn, kế hoạch dạy học các môn học của giáo viên)*

4.4. Đối với khối lớp 4.

a) Thời gian thực hiện các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học 2023-2024 và số tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học *(đính kèm phụ lục 1.4).*

 b) Kế hoạch dạy học các môn, hoạt động giáo dục khối lớp 4 *(đính kèm kế hoạch tổ chuyên môn, kế hoạch dạy học các môn học của giáo viên)*

4.5. Đối với khối lớp 5.

a) Thời gian thực hiện các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học 2023-2024 và số tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học *(đính kèm phụ lục 1.4).*

 b) Kế hoạch dạy học các môn, hoạt động giáo dục khối lớp 5 *(đính kèm kế hoạch tổ chuyên môn, kế hoạch dạy học các môn học của giáo viên)*

**V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN.**

**1. Về tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học:**

Căn cứ vào quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị, nhà trường thực hiện sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước cấp. Các nguồn huy động hợp pháp khác từ công tác xã hội hóa giáo dục. Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị trường học trong năm học trường bổ sung mua sắm thiết bị cho các phòng học, phòng chức năng và thiết bị dạy học.

Tổ chức kiểm tra, rà soát thực trạng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để có kế hoạch sửa chữa và bổ sung kịp thời đầy đủ theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu của Bộ (Thông tư số 31/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2021), đồng thời quản lí tốt việc sử dụng và bảo quản đồ dùng dạy học. Thực hiện công văn số 7842/BGDĐT-CSVCTBTH ngày 28 tháng 10 năm 2013 về việc đầu tư mua sắm thiết bị dạy học, học liệu các cơ sở giáo dục đào tạo.

Hiệu trưởng trực tiếp báo cáo và tham mưu kịp thời cho lãnh đạo địa phương, ngành giáo dục những vấn đề cấp thiết về cơ sở vật chất của đơn vị năm học 2023-2023 để xây dựng lộ trình đơn vị đạt chuẩn Quốc gia về CSVC mức độ 2 vào năm 2027.

 **2. Về thực hiện công tác đội ngũ:**

 Trong năm học nhà trường tiếp tục quy hoạch cán bộ, giáo viên trong giai đoạn quy hoạch cán bộ giai đoạn 2020-2025 và 2025 - 2030. Hiệu trưởng công khai trước hội đồng sư phạm và thực hiện các bước quy trình quy hoạch hồ sơ gửi về cấp trên.

 Tiếp tục triển khai đến toàn thể CB.GVNV về quy trình bồi dưỡng nâng cao năng lực theo Chuẩn hiệu trưởng và phó hiệu trưởng, Chuẩn nghề nghiệp giáo viên Tiểu học. Xây dựng công tác bồi dưỡng giáo viên theo Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên tiểu học. Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng giáo viên tiểu học đạt tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp. Mỗi giáo viên tự đề ra kế hoạch học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tin học và ngoại ngữ.

 Căn cứ vào năng lực và trình độ chuyên môn BGH Trường Tiểu học Hiệp Thạnh phối hợp với Công đoàn cơ sở tiến hành phân công giáo viên phù hợp với khả năng chuyên môn và kỹ năng sở trường sư phạm. Nhà trường triển khai kế hoạch tập huấn cho đội ngũ giáo viên dạy lớp 4 mới, đảm bảo 100% giáo viên dạy học lớp 4 theo chương trình mới đã qua bồi dưỡng mới phân công.

 Hiệu trưởng phối hợp cùng chủ tịch công đoàn trường xây dựng kế hoạch, thực hiện chăm lo chế độ chính sách, đảm bảo quyền lợi cho CB.GV NV. Quán triệt CB.GVNV thực hiện nghiêm túc về việc ‘‘Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh’’ năm học 2023 - 2024.

 **3. Về thực hiện chế độ sinh hoạt chuyên môn:**

Đầu năm học chuyên môn trường tổ chức triển khai đến giáo viên thực hiện nội dung chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 đối với lớp 1,2,4 chương trình giáo dục phổ thông 2006 đối với lớp 5; triển khai hướng dẫn đánh giá đối với học sinh lớp 1, 2, 3, 4 theo chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 và lớp 5 theo chương trình giáo dục phổ thông 2006.

Các tổ chuyên môn tiến hành xây dựng kế hoạch cụ thể hàng tuần, tháng trong việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn dự giờ, thao giảng, hội giảng. Thông qua sinh hoạt tập thể nhà trường chú trọng xây dựng văn hóa học đường, trang bị kỹ năng sống cho học sinh; xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, dân chủ, kỷ cương. Phòng chống bạo lực học đường trong trường học. Trong năm học ban giám hiệu thường xuyên kiểm tra và thăm lớp.

 **4. Về thực hiện các hoạt động khác:**

Giáo viên chủ nhiệm kết hợp với Tổng phụ trách Đội thực hiện đúng chương trình đã qui định, đồng thời tham mưu tốt với hiệu trưởng tổ chức các phong trào hoạt động thể chất trong nhà trường và các phong trào thể dục thể thao do ngành tổ chức.

Tổng phụ trách Đội có kế hoạch tổ chức học tập, vui chơi và hoạt động ngoại khoá cho học sinh. Có kế hoạch sinh hoạt Đội và Sao nhi đồng hàng tuần, tháng. Tiếp tục thực hiện kế hoạch của phòng Giáo dục và Đào tạo Châu Thành về việc triển khai thực hiện mô hình “ Câu lạc bộ bóng đá mi ni”; Mô hình “Trường học xanh, sạch, an toàn” cấp tiểu học nhằm xây dựng trường lớp xanh, sạch, đẹp; đảm bảo đủ nhà vệ sinh sạch sẽ cho học sinh và giáo viên. Tổ chức cho học sinh thực hiện lao động vệ sinh trường, lớp và các công trình trong khuôn viên nhà trường.

BGH tuyên truyền sâu rộng đến CB.GVNV, học sinh, phụ huynh học sinh và cộng đồng xã hội thực hiện tốt các phong trào, cụ thể: phong trào “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích, .v.v. trong năm học.

 VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

 1. Đối với Hiệu trưởng

- Xây dựng kế hoạch chỉ đạo hoạt động giáo dục và điều hành chung mọi công việc.

* Xây dựng kế hoạch tổ chức dạy các môn tự chọn và các hoạt động trải nghiệm, ngoại khóa.
* Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục.
* Tổ chức các hoạt động Hội thi, Hội giảng trong năm học.
* Xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường;
* Ra các Quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó chuyên môn, tổ văn phòng, ...
* Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục.

 **2. Đối với Phó Hiệu trưởng**

* Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.
* Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm; kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh nhận thức chậm và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục.
* Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường tiểu học.
* Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.
* Hàng tháng họp thống nhất các nội dung chuyên môn với các tổ.
* Duyệt tất cả các hoạt động tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, các cuộc Hội thảo, chuyên đề cấp trường, cấp tổ, tổ chức trong năm học.

**3. Đối với Tổ chuyên môn.**

 - Xây dựng kế hoạch và triển khai các hoạt động của tổ chuyên môn.

 - Hỗ trợ giáo viên của tổ trong các vấn đề liên quan đến giảng dạy và bồi dưỡng chuyên môn.

 - Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo Điều lệ trường Tiểu học và theo kế hoạch của nhà trường.

 - Phối hợp giữa các tổ chuyên môn để giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm giảng dạy và giáo dục học sinh.

 **4. Đối với giáo viên dạy lớp.**

- Xây dựng kế hoạch cá nhân, kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên thực hiện trong năm học.

 - Giảng dạy đúng chương trình, kế hoạch dạy học.

 - Tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt chuyên môn do tổ chuyên môn và nhà trường tổ chức.

 - Tham gia tích cực vào các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm.

 - Chịu trách nhiệm về chất lượng giáo dục của lớp, môn được phân công phụ trách.

 - Tích cực học tập, trau dồi chuyên môn nghiệp vụ.

 - Phối hợp với gia đình học sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

 - Tích cực tham gia các Hội thi tay nghề, năng khiếu do các cấp quản lý tổ chức.

 **5. Đối với Tổng phụ trách Đội**

* Kết hợp với phó hiệu trưởng và các bộ phận xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, ngoại khóa.
* Tổ chức tất cả các hoạt động trải nghiệm, ngoại khóa tổ chức tại nhà trường.
* Thành lập các ban của liên đội để thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường.
* Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

 **6. Đối với nhân viên.**

 ***6.1. Giáo viên kiêm thư viện:***

* Quản lý mọi hoạt động của thư viện, thiết bị.
* Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.
* Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.
* Tổ chức Ngày hội đọc sách.

 ***6.2. Nhân viên Y tế:***

* Xây dựng đảm bảo các kế hoạch hoạt động công tác y tế trường học.
* Khuyến khích CB.GVNV và học sinh tích cực tham gia các hoạt động y tế trường học trong năm học.

 ***6.3. Nhân viên kế toán kiêm văn thư:***

* Xây dựng đảm bảo các kế hoạch hoạt động công tác kế toán và công tác văn thư, hoàn thành nhiệm vụ theo kế hoạch đã đề ra.

Trên đây là kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2023 – 2024 của trưởng Tiểu học Hiệp Thạnh. Rất mong được sự góp ý của Lãnh đạo Phòng giáo dục và Đào tạo, tập thể CB.GVNV trường để kế hoạch giáo dục đuộc hoàn chỉnh hơn./.

 ***Nơi nhận:***

# - Phòng GD&ĐT ( để b/c); **HIỆU TRƯỞNG** - HT, PHT, các tổ CM ( để th/h)

# - CTCĐCS, TPT Đội ( để phối hợp )

**-** Lưu: VT

 **Nguyễn Văn Cường**

 **Duyệt của phòng Giáo dục – Đào tạo**